Ký bởi: Sở Tài nguyên và Môi trường
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 02/06/2021 15:41:02

DANH SÁCH THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QSH NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-STNMT, ngày / / 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Đơn vị kiểm tra: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Kon Tum

Đơn vị thực hiện: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Kon Tum.

STT	Chủ sử dụng đất	Số phát hành GCN	Ngày cấp GCN	Vị trí đất	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	Lê Khả Giáp	BD 228079	11/19/2010	Đăk Cấm	1335	53	567.6	ONT(400) HNK(167.6)	
2	Nguyễn Trương Bình	CV 493041	10/6/2020	Chư Hreng	622	13	759.9	HNK	
3	Y Bông	CP 829994	1/29/2019	Ngok Bay	68	19	4655	HNK	
4	Nguyễn Thị Lạc	CI 407560	4/12/2021	Ngô Mây	255	25	443.2	ODT(100) HNK(343.2)	
5	Nguyễn Thị Kim Sa	AN 339765	7/30/2008	Thắng Lợi	46	86	145	ODT(30) HNK(115)	
6	Nguyễn Trọng Sơn - Võ Thị Kim Thiều	AK 503019	1/7/2008	Quang Trung	106	79	124.8	ODT	
7	Nguyễn Văn Tiếp	BA 233742	12/31/2009	Quyết Thắng	106	7	43.2	ODT	
8	Y Beo	CV 494792	9/16/2020	Hòa Bình	637	33	1062	HNK	
9	Y Beo	DA 627193	2/9/2021	Hòa Bình	653	33	490.2	ONT(414) HNK(76.2)	
10	Đặng Thị Tuyết Mai	AO 069437	11/8/2008	Quyết Thắng	177	20	135.6	ODT	
11	Nguyễn Gia Linh - Lê Thị Thanh Hương	CM 767787	3/15/2021	Đăk Blà	2158	18	116.1	ONT(88) HNK(28.1)	